

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan tại huyện Hương Sơn

Thực hiện Quyết định số 65/QĐ-SKHĐT ngày 07/11/2022 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thanh tra chấp hành pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan tại huyện Hương Sơn; Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại huyện Hương Sơn từ ngày 18/11/2022 đến ngày 19/01/2023.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 40/BC-ĐTT ngày 22/3/2023 của Trưởng Đoàn thanh tra; Báo cáo thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra số 01/BC-TĐGSĐT-TH ngày 27/3/2023 của liên phòng Thẩm định và Giám sát đầu tư - Tổng hợp; Sở Kế hoạch và Đầu tư kết luận thanh tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

1. Một số đặc điểm, tình hình:

Hương Sơn là huyện trung du, miền núi nằm về phía Tây Bắc của tỉnh Hà Tĩnh. Phía Đông giáp huyện Đức Thọ; Phía Tây giáp tỉnh Bôlykhămxay của Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào (có đường biên giới dài 63,927 km); Phía Nam giáp huyện Vũ Quang; Phía Bắc giáp huyện Thanh Chương và huyện Nam Đàn tỉnh Nghệ An. Có diện tích tự nhiên là 109.679,49 ha; dân số trung bình 112.250 người. Toàn huyện có 25 đơn vị hành chính gồm 23 xã (*Sơn Châu, Sơn Bình, Sơn Trà, Sơn Long, Tân Mỹ Hà, Sơn Ninh, An Hòa Thịnh, Sơn Lễ, Sơn Tiến, Sơn Bằng, Sơn Trung, Sơn Phú, Kim Hoa, Sơn Trường, Sơn Hàm, Sơn Giang, Quang Diệm, Sơn Lâm, Sơn Tây, Sơn Lĩnh, Sơn Hồng, Sơn Kim 1, Sơn Kim 2*) và 02 thị trấn (*Phổ Châu, Tây Sơn*).

Trong những năm qua huyện Hương Sơn mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, địa hình miền núi phức tạp và chịu nhiều tác động do thiên tai, dịch bệnh... đến tình hình chung trên địa bàn¹, tuy nhiên với những nỗ lực, cố gắng trong cả hệ thống chính trị, địa phương đã thực hiện khá tốt việc huy động nguồn vốn đầu tư công² và lồng ghép các nguồn lực khác để đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng khung, góp phần tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn và thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu quan trọng³ theo Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

¹ Do tác động của đại dịch Covid 19; thời tiết khí hậu ngày càng khắc nghiệt, tác động của nền kinh tế thị trường; khó khăn trong huy động nguồn lực đầu tư

² Trong giai đoạn 2019-2021 toàn huyện đã huy động vốn được 1.051,040 tỷ đồng, trong đó: Ngân sách TW 68,394 tỷ; ngân sách tỉnh 342,849 tỷ; NS huyện 447,259 tỷ đồng, ngân sách xã/thị trấn 107,525 tỷ đồng; vốn khác 85,088 tỷ đồng.

³ Năm 2020, huyện Hương Sơn đã hoàn thành đạt chuẩn huyện nông thôn mới được Chính phủ công nhận tại

2. Cơ cấu tổ chức của UBND huyện và các đơn vị trực thuộc:

Ủy ban nhân dân huyện Hương Sơn có 18 phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc; trong đó, các phòng: Tài chính - Kế hoạch (TC-KH), Kinh tế và Hạ tầng (KT-HT) và Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện (Ban QL các DAĐT&XD huyện) có chức năng, nhiệm vụ tham mưu, quản lý trực tiếp cho UBND huyện về hoạt động đầu tư công trên địa bàn, cụ thể như sau:

Phòng Tài chính - Kế hoạch:

- Tham mưu, giúp UBND huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tài chính; kế hoạch và đầu tư; đăng ký kinh doanh; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, hợp tác xã, kinh tế tư nhân.

- Một số nhiệm vụ cụ thể được giao theo thẩm quyền: Chủ trì tham mưu việc thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công do huyện phê duyệt; lập kế hoạch, giao kế hoạch, bố trí vốn đầu tư công; phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; thẩm định và tham mưu về công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu; thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành; đồng thời thực hiện các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định.

Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Công nghiệp; tiêu thủ công nghiệp; thương mại; quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: cấp nước, thoát nước đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng; chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sĩ; quản lý xây dựng ngầm đô thị; quản lý sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị); nhà ở; công sở; vật liệu xây dựng; giao thông; khoa học và công nghệ.

- Một số nhiệm vụ cụ thể được giao: Chủ trì thẩm định, quản lý chất lượng công trình các dự án đầu tư xây dựng theo phân cấp, gồm: Giao thông, xây dựng dân dụng, Hạ tầng kỹ thuật...

Ban QL các DAĐT&XD huyện:

- Là đơn vị sự nghiệp đặc thù; áp dụng cơ chế tự chủ tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên, có chức năng làm chủ đầu tư và trực tiếp tổ chức quản lý thực hiện các dự án khi được giao. Căn cứ điều kiện cụ thể, Chủ tịch UBND huyện quyết định giao cho Ban QL các DAĐT&XD huyện thực hiện chức năng chủ đầu tư đối với từng dự án cụ thể; Tiếp nhận và quản lý sử dụng vốn để đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật; Thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ đầu tư, Ban quản lý dự án theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan; Bàn giao công trình xây dựng hoàn thành cho chủ đầu tư, chủ quản lý sử dụng công trình khi kết thúc xây dựng hoặc trực tiếp quản lý, khai thác sử dụng công trình hoàn thành theo yêu cầu của người quyết định đầu tư; Nhận ủy thác quản lý dự án của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu và có đủ

năng lực để thực hiện trên cơ sở đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ quản lý các dự án đã được giao.

- Thực hiện các chức năng khác khi được Chủ tịch UBND huyện giao và tổ chức thực hiện các công tác quản lý dự án theo quy định.

3. Nội dung thanh tra:

Đoàn thanh tra theo Quyết định số 65/QĐ-SKHĐT ngày 07/11/2022 đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan tại huyện Hương Sơn giai đoạn 2019-2021 với các nội dung như sau:

- Công tác chỉ đạo, điều hành trong việc thực hiện pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan.

- Công tác lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, giai đoạn 2021-2025 và hàng năm (2019, 2020, 2021).

- Việc chấp hành pháp luật về công tác lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư tại các dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Việc chấp hành pháp luật về công tác phân bổ, quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, bao gồm: Việc thực hiện các quy định về lập kế hoạch vốn, giao kế hoạch, bố trí vốn đầu tư công; việc thực hiện các quy định về phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; việc thực hiện các quy định về quản lý, thực hiện dự án đầu tư.

- Việc chấp hành pháp luật về công tác đấu thầu, bao gồm: Việc thực hiện các quy định trong lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; công tác tổ chức, thực hiện lựa chọn nhà thầu.

- Việc chấp hành theo quy định về công tác giám sát và đánh giá đầu tư.

4. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện Hương Sơn giai đoạn 2019-2021:

4.1. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư công do UBND huyện thực hiện giai đoạn 2019-2021:

Trong giai đoạn, Ủy ban nhân dân huyện đã triển khai thực hiện 61 dự án⁴ (02 dự án chuyển tiếp; 59 dự án trong kỳ thanh tra), gồm 04 dự án nhóm B và 57 dự án nhóm C, với tổng mức đầu tư 1.219.094 triệu đồng, trong đó: 01 dự án do Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư, 02 dự án do HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, 14 dự án do UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư và 44 dự án do UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư. Số vốn đã được bố trí 611.986 triệu đồng (NS TW: 12.500 triệu đồng; NS tỉnh: 328.351 triệu đồng; NS huyện: 193.293 triệu đồng; vốn khác 77.842 triệu đồng); giá trị khối lượng hoàn thành đạt 623.819 triệu đồng; giá trị đã giải ngân 607.381 triệu đồng, đạt tỷ lệ 99,25%.

4.2. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư công do UBND xã/thị trấn thực hiện giai đoạn 2019-2021:

⁴ Các dự án chủ yếu đều do UBND huyện Hương Sơn làm chủ đầu tư

Trong giai đoạn, UBND các xã/thị trấn đã triển khai, thực hiện 342 dự án nhóm C (trong đó có 17 dự án chuyển tiếp; 325 dự án trong kỳ thanh tra) với tổng mức đầu tư 522.392 triệu đồng; bao gồm: 07 dự án do UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, 41 dự án do UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư, 294 dự án do HĐND-UBND các xã/thị trấn quyết định chủ trương đầu tư. Số vốn đã được bố trí 461.158 triệu đồng (NS TW: 55.894 triệu đồng; NS tỉnh: 14.578 triệu đồng; NS huyện: 271.894 triệu đồng; NS xã/thị trấn 111.638 triệu đồng; vốn khác: 7.230 triệu đồng); giá trị khối lượng hoàn thành đạt 485.923 triệu đồng; giá trị giải ngân 457.628 triệu đồng, đạt tỷ lệ 99,23%.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

Trên cơ sở báo cáo, hồ sơ, tài liệu do UBND huyện Hương Sơn và 07 UBND xã/thị trấn (Sơn Lễ, Sơn Hàm, Sơn Phú, Sơn Ninh, Sơn Tiến, Sơn Trung, Phó Châu) cung cấp, Đoàn thanh tra đã lựa chọn 25 dự án (09 dự án do UBND huyện/Ban QL các DAĐT&XD huyện làm chủ đầu tư; 16 dự án do 07 xã/thị trấn làm chủ đầu tư) để tiến hành kiểm tra, với kết quả cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và pháp luật có liên quan:

Mặc dù phải thực hiện nhiều nhiệm vụ để đạt được các mục tiêu quan trọng nhằm phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng góp phần nâng cao đời sống, tinh thần cho người dân trên địa bàn huyện trong thời gian qua, nhưng UBND huyện Hương Sơn đã tập trung và thực hiện khá tốt công tác quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện về hoạt động đầu tư công. Cụ thể, giai đoạn 2019-2021 đã ban hành nhiều văn bản đề trình cấp có thẩm quyền thông qua/ban hành và hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành về hoạt động đầu tư công theo quy định.

Đồng thời, đã chủ động tổ chức kiện toàn, sắp xếp bộ máy của một số phòng/ban/đơn vị đảm bảo điều kiện hoạt động theo yêu cầu về chức năng/nhiệm vụ quản lý và quy định pháp luật hiện hành; phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức hoặc cử cán bộ/công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao nghiệp vụ chuyên môn về hoạt động đầu tư công như: Đấu thầu, quản lý dự án, quản lý chất lượng công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng...

Tuy vậy, việc ban hành một số văn bản có lúc còn chưa kịp thời; nội dung hướng dẫn, chỉ đạo những quy định mới theo pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan chưa được đầy đủ⁵; một số nội dung tập huấn thường chưa được thực hiện, gồm: Lập kế hoạch vốn, phân bổ vốn; lập, thẩm định và phê duyệt chủ trương đầu tư; giám sát và đánh giá đầu tư. Công tác thanh tra, kiểm tra về hoạt động đầu tư công trên địa bàn chưa được quan tâm đúng mức; theo đó, chưa kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh theo quy định của pháp luật (trong giai đoạn UBND huyện chỉ tổ chức thực hiện được 02 cuộc thanh tra về xây dựng cơ bản tại xã Sơn Lễ năm 2019 và xã Sơn Ninh năm 2020).

⁵ Không ban hành hoặc ban hành chưa kịp thời một số văn bản đề hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành: Tổ chức thực hiện theo quy định tại Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh quy định một số nội dung về quản lý và thực hiện dự án đầu tư công; Chưa ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cấp xã/thị trấn xây dựng, trình hội đồng nhân dân cùng cấp phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn do cấp mình quản lý theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật hiện hành; văn bản triển khai thực hiện theo Chỉ thị 03/2019/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ KH&ĐT và theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 28/6/2019; văn bản triển khai Chỉ thị 47/2017/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu...

2. Công tác lập, thẩm định, quyết định chủ trương dự án đầu tư công:

Ưu điểm:

- Đối với những dự án đầu tư công sử dụng nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu và nguồn vốn hỗ trợ cân đối ngân sách có tính chất đầu tư từ ngân sách cấp trên, nguồn ngân sách huyện được HĐND huyện giao UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư⁶; nhìn chung quá trình thực hiện việc lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư cơ bản đảm bảo về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật về đầu tư công (*Luật Đầu tư công 2014, Luật Đầu tư công 2019, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh và quy định có liên quan khác*).

- Các dự án được quyết định chủ trương đầu tư phù hợp quy hoạch, mục tiêu và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Nhược điểm, thiếu sót:

- Việc giao cho Ban QL các DA&ĐT xây dựng huyện lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư tại một số dự án⁷ do UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư là không đảm bảo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 27 Luật Đầu tư công 2019 (*do Ban QL các DA&ĐT xây dựng huyện là đơn vị sự nghiệp công lập không phải là cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo quy định tại Điều 9 Luật Tổ chức chính quyền địa phương 2015*);

- Nội dung tại báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư xác định chưa rõ cơ cấu nguồn vốn, dự kiến kế hoạch bố trí vốn, khả năng cân đối vốn cho dự án⁸ theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 31 Luật Đầu tư công 2019 (*Điểm c Khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư công năm 2014 đối với dự án được quyết định chủ trương đầu tư năm 2019*); đồng thời, một số dự án⁹ việc lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và quyết định chủ trương đầu tư chưa thực hiện đúng *Mẫu số 04, Mẫu số 09* ban hành kèm theo Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ;

- Có 01 dự án¹⁰ không tổ chức lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư theo quy định Điểm a Khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư công 2014;

- Đa số các dự án được thanh tra không tổ chức thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư công 2014, Khoản 2 Điều 15 Nghị định 136/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 27 Luật Đầu tư công 2019, Điều 9 Nghị

⁶ Nghị quyết số 162/2020/NQ-HĐND ngày 26/8/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Hương Sơn về việc giao UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền của HĐND huyện.

⁷ Dự án đường GTNT xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn; Dự án Trường Tiểu học An Hòa Thịnh; Nhà học 02 tầng 06 phòng Trường Mầm non Quang Diệm; Nhà học 02 tầng Trường THCS Phan Đình Phùng.

⁸ Hầu hết các dự án được Đoàn thanh tra lựa chọn kiểm tra.

⁹ Dự án: Đường giao thông nông thôn xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn; Dự án Nhà hiệu bộ 3 tầng Trường THPT Cao Thắng, Xã Sơn Tây, Huyện Hương Sơn

¹⁰ Công trình cải tạo khu vui chơi giải trí xã Sơn Ninh do UBND xã Sơn Ninh làm chủ đầu tư

định số 40/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đầu tư công (đối với các dự án do UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư chỉ dựa trên biên bản làm việc giữa các phòng, ban, đơn vị có liên quan như: TC-KH, KT-HT, Ban QL các DADT và XD huyện và UBND các xã/thị trấn nơi có dự án).

3. Công tác lập kế hoạch, phân bổ vốn; quản lý và sử dụng vốn đầu tư công:

3.1. Công tác lập kế hoạch, giao kế hoạch, bố trí vốn đầu tư công

Ưu điểm:

Phòng Tài chính - Kế hoạch đã tham mưu UBND huyện, trình HĐND huyện ban hành Nghị quyết thông qua danh mục các dự án dự kiến đầu tư hàng năm (2019, 2020, 2021) và Nghị quyết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn năm 2021-2025 sử dụng nguồn ngân sách huyện, Nghị quyết thông qua danh mục các dự án đầu tư công trên địa bàn huyện và phân bổ vốn XDCB tập trung từ ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện giai đoạn 2021 - 2025¹¹ phù hợp phân vốn được giao, để sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, lựa chọn danh mục và mức vốn bố trí cụ thể cho từng dự án trung hạn, phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công và khả năng huy động nguồn vốn khác theo giai đoạn tương ứng; việc bố trí vốn khá tập trung, giảm tình trạng phân tán và dàn trải, chỉ bố trí vốn cho các dự án đã hoàn thành thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan; đồng thời, không bố trí vốn cho chương trình, dự án, nhiệm vụ không thuộc lĩnh vực đầu tư công.

Nhược điểm, thiếu sót:

- UBND huyện, UBND các xã/thị trấn (được thanh tra) không tổ chức lập báo cáo kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 trình cấp có thẩm quyền cho ý kiến, phê duyệt theo quy định tại Điều 58, Điều 59 Luật Đầu tư công 2014 (Điều 55, Điều 56 Luật Đầu tư công 2019) và Khoản 3 Điều 19 Nghị định số 77/2015/NĐ-CP của Chính phủ (giai đoạn 2021-2025, các đơn vị đã tổ chức thực hiện lập, thông qua HĐND cùng cấp kế hoạch đầu tư công trung hạn);

- Công tác phân bổ, bố trí vốn cho một số dự án còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ theo quy định tại Điểm c Khoản 5 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019 (Điểm c Khoản 5 Điều 54 Luật Đầu tư công 2014 đối với dự án có tiến độ hoàn thành tại quyết định đầu tư trước năm 2020)¹²;

- Có dự án¹³ thực hiện phân bổ, bố trí vốn không phù hợp cơ cấu nguồn vốn theo quyết định chủ trương được duyệt.

¹¹ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 của HĐND huyện thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn Ngân sách huyện giai đoạn 2021-2025.

¹² Tại các dự án được thanh tra: (1) Dự án: Đường giao thông nông thôn xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn; (2) Dự án: Đường giao thông nông thôn xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn; (3) Dự án: Trường Tiểu học An Hòa Thịnh, huyện Hương Sơn; (4) Dự án Đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học Sơn Hàm, huyện Hương Sơn (5) Dự án Đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ 3 tầng Trường THPT Cao Thắng, huyện Hương Sơn; (6) Dự án Đầu tư xây dựng công trình Nhà học 02 tầng 08 phòng Trường tiểu học và THCS Xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn; (7) Dự án đường giao thông trục chính nội đồng xã Sơn Tiến; (8) Dự án Hồ chứa nước Trại Lưu, xã Sơn Tây, huyện Hương Sơn

¹³ Dự án đường giao thông trục chính nội đồng xã Sơn Tiến, nguồn vốn tại quyết định chủ trương chủ yếu sử dụng

- Một số dự án đã hoàn thành hoặc đã phê duyệt quyết toán nhưng chưa được bố trí vốn để trả nợ xây dựng cơ bản trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được HĐND huyện thông qua, ban hành tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 27/12/2021 (đối với các dự án hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2021);

- Về xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản: Đến thời điểm thanh tra còn dư nợ 47.192 triệu đồng (gồm 51 dự án do huyện thực hiện còn dư nợ: 22.941 Triệu đồng; 171 dự án do UBND xã/thị trấn thực hiện còn dư nợ: 24.251 Triệu đồng), cho thấy việc xử lý nợ đọng xây dựng mặc dù đã được UBND huyện, UBND các xã/thị trấn quan tâm nhưng chưa xử lý một cách dứt điểm (Cụ thể tại Phụ lục 01A, Phụ lục 01B).

3.2. Việc thực hiện, quản lý dự án đầu tư công

Ưu điểm:

Việc thực hiện, quản lý các dự án đầu tư công được các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án thực hiện một số quy trình, thủ tục cơ bản đảm bảo quy định pháp luật về đầu tư công, xây dựng và quy định liên quan khác¹⁴, cụ thể: Tổ chức lập, phê duyệt đề cương nhiệm vụ về khảo sát, lập dự án (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật) để xác định phạm vi, nội dung, quy mô đầu tư, áp dụng quy chuẩn - tiêu chuẩn phù hợp trước khi thực hiện lựa chọn đơn vị tư vấn và triển khai thực hiện gói thầu; công tác lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án được thực hiện cơ bản đảm bảo về trình tự, thủ tục (UBND huyện Hương Sơn giao cho phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình đối với các dự án đầu tư công do HĐND-UBND huyện, HĐND-UBND các xã/thị trấn quyết định chủ trương đầu tư/quyết định đầu tư)¹⁵; việc quản lý chất lượng công trình ngày càng được UBND huyện và các chủ đầu tư/Ban quản lý dự án quan tâm thực hiện; những dự án sau khi hoàn thành đưa vào sử dụng bước đầu cho thấy đã phát huy hiệu quả; đối với các dự án do UBND huyện quyết định đầu tư được giao cho Ban

ngân sách cấp trên 1,4 tỷ đồng và NS xã 1,206 tỷ đồng; tuy nhiên, việc phân bổ, bố trí vốn cho dự án thực tế được cân đối 100% nguồn vốn từ ngân sách xã.

¹⁴ Luật Đầu tư công 2014, Luật Đầu tư công 2019; Luật Xây dựng 2014, các Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng 2014; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2016, số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công; Nghị định số 59/2015/NĐ-CP, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 59/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án; Nghị định số 100/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình; Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định 10/2021/NĐ-CP của Chính phủ ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí xây dựng; Nghị định số 37/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; các Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành (Xây dựng, Kế hoạch, Tài chính); Quyết định 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của UBND tỉnh ban hành quy định một số nội dung về quản lý, thực hiện dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 của UBND tỉnh về ban hành Quy định phân cấp thẩm định dự án, thiết kế cơ sở và thiết kế, dự toán xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và các văn bản hướng dẫn thi hành khác

¹⁵ Việc tổ chức thẩm định dự án (Báo cáo KTKT) cơ bản đảm bảo theo trình tự, thủ tục, phân cấp theo thẩm quyền được quy định tại Nghị định số 59/2015/NĐ-CP 18/6/2015, Nghị định số 42/2017/NĐ-CP, Nghị định số 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng, Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 và Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh.

QL các DAĐT&XD huyện thực hiện quản lý (*Ban QL các DAĐT&XD huyện được UBND huyện kiến toàn, quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức tại Quyết định số 361/QĐ-UBND ngày 31/01/2018*) cơ bản đảm bảo điều kiện để hoạt động¹⁶ theo quy định tại Khoản 3 Điều 17 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015, Khoản 5 Điều 21 Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ và Khoản 2 Điều 152 Luật Xây dựng 2014.

Nhược điểm, thiếu sót:

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt đề cương nhiệm vụ khảo sát, thiết kế và triển khai công tác khảo sát: Hầu hết các dự án được thanh tra không tổ chức thẩm định, thẩm tra đầy đủ trước khi phê duyệt đề cương, nhiệm vụ khảo sát theo quy định tại Điều 7, Điều 10 Thông tư số 01/2017/TT-BXD ngày 06/02/2017 của Bộ Xây dựng; đồng thời, không tiến hành lập, phê duyệt phương án kỹ thuật khảo sát trước khi tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

- Công tác lập, thẩm định dự án (bao gồm hồ sơ thiết kế, dự toán):

+ Tại một số hồ sơ dự toán¹⁷ phương pháp xác định giá xây dựng đối với một số chủng loại vật liệu không có trên thị trường huyện Hương Sơn theo công bố giá của Sở Xây dựng là chưa phù hợp với quy định tại Phụ lục 4 Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 và Khoản 2 Điều 8 Thông tư số 06/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng;

+ Thực hiện bóc tách khối lượng từ bản vẽ thiết kế còn nhầm lẫn; sử dụng biện pháp thi công, áp dụng đơn giá, định mức không phù hợp dẫn đến làm tăng giá trị dự toán phân xây lắp tại một số dự án với số tiền 160,637 Triệu đồng (*cụ thể theo Phụ lục 02*);

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu, trình UBND huyện quyết định đầu tư tại một số dự án (*dự án chỉ yếu cầu lập Báo cáo KT-KT thuộc thẩm quyền phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện chủ trì thẩm định và UBND huyện quyết định đầu tư*) chưa phù hợp quy định của pháp luật về xây dựng¹⁸; theo đó, cơ quan tham mưu, thực hiện về nội dung này phải là cơ quan chuyên môn về

¹⁶ Hiện nay, Ban Quản lý các dự án Đầu tư và Xây dựng huyện Hương Sơn được cấp chứng chỉ Quản lý dự án hạng II, có 9/14 cán bộ được cấp Chứng chỉ hành nghề Quản lý dự án đầu tư xây dựng, chiếm tỷ lệ 64,3%. Trong đó, có 02 người được cấp chứng chỉ hạng II là Giám đốc và Phó Giám đốc và 07 người được cấp chứng chỉ hạng III là các cán bộ kỹ thuật, một số người đang làm hồ sơ thi nâng lên hạng II; có 4/14 cán bộ có chứng chỉ giám sát hạng III.

¹⁷ (1) Nhà học 02 tầng 06 phòng Trường Mầm non Quang Diệm; (2) Công trình cải tạo khu vui chơi giải trí xã Sơn Ninh; (3) Dự án Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Sơn Trung đoạn từ QL 8A đi UBND xã; (4) Dự án Nhà học 02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Sơn Phú.

¹⁸ Khoản 2 Điều 57 Luật Xây dựng 2014 quy định: “Đối với dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước thì cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp có trách nhiệm chủ trì tổ chức thẩm định các nội dung quy định tại Điều 58 của Luật này”

Khoản 8 Điều 57 Luật Xây dựng 2014 quy định: “Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định dự án trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư xem xét, quyết định”

Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 và Điều 9 Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

xây dựng trực thuộc người quyết định đầu tư (phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Công tác phê duyệt, quyết định đầu tư dự án:

+ Có dự án nội dung về tiến độ thực hiện dự án tại quyết định đầu tư (phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật)¹⁹ không phù hợp với chủ trương đầu tư được phê duyệt là không đảm bảo theo quy định tại Khoản 5 Điều 36 Luật Đầu tư công 2019;

+ Nội dung quyết định đầu tư tại một số dự án²⁰ chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 62 Luật Xây dựng 2014 và Điều 18 Nghị định 15/2021/NĐ-CP của Chính phủ ((1) Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính; (2) Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án; (3) Hình thức tổ chức QLDA được áp dụng).

- Công tác thực hiện đầu tư xây dựng:

+ Thi công xây dựng một số hạng mục công việc tại các dự án/gói thầu chưa đảm bảo yêu cầu so với hồ sơ thiết kế đã được duyệt, khối lượng theo hợp đồng đã được ký kết không phù hợp theo quy định dẫn đến giá trị hợp đồng, giá trị nghiệm thu, thanh toán thừa sau thanh tra với số tiền: 305,242 triệu đồng (cụ thể tại Phụ lục 03).

- Công tác quyết toán dự án hoàn thành (đối với các dự án được thanh tra): Có 04 dự án do UBND huyện làm chủ đầu tư và 14 dự án do cấp xã/thị trấn làm chủ đầu tư đã nghiệm thu hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa được phê duyệt quyết toán đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công (cụ thể tại Phụ lục 04).

- Năng lực quản lý dự án tại các dự án do UBND cấp xã làm Chủ đầu tư:

+ Trường hợp chủ đầu tư tự thực hiện QLDA: Một số chủ đầu tư²¹ sử dụng oộ phận chuyên môn trực thuộc để thực hiện QLDA chưa đảm bảo đầy đủ năng lực theo quy định pháp luật về xây dựng (mặc dù vậy, quá trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với chi phí Ban QLDA đã được Chủ đầu tư, các bên liên quan tự cắt bỏ; hiện nay, các chủ đầu tư (cấp xã) khi xét thấy không đảm bảo năng lực đã thực hiện theo phương thức thuê tư vấn QLDA hoặc Ban QL các DAĐT&XD huyện để tổ chức quản lý theo quy định).

+ Trường hợp thuê đơn vị Tư vấn QLDA: Đối với phần việc sau khi được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư đến giai đoạn nghiệm thu bàn giao, đưa dự án/công trình vào khai thác, sử dụng và quyết toán dự án hoàn thành được các chủ đầu tư ủy thác/ký hợp đồng với Ban QL các DAĐT&XD huyện hoặc thuê đơn vị

¹⁹ Nâng cấp, cải tạo đường giao thông trục chính xã Sơn Hàm, đoạn từ quán ông Đóa thôn Phương Hoàng đến cổng Cây Gôm thôn Hàm Giang xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn

²⁰ (1) Nâng cấp, cải tạo đường giao thông trục chính xã Sơn Hàm, đoạn từ quán ông Đóa thôn Phương Hoàng đến cổng Cây Gôm thôn Hàm Giang xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn; Dự án: Trường Tiểu học An Hòa Thịnh, huyện Hương Sơn

²¹ UBND thị trấn Phố Châu đối với dự án Nhà đa chức năng, nhà bếp trường Tiểu học Thị trấn Phố Châu; UBND xã Sơn Tiến đối với dự án Cải tạo, nâng cấp khuôn viên trường THCS xã Sơn Tiến, huyện Hương Sơn;

Tư vấn QLDA cơ bản đảm bảo năng lực thực hiện; tuy nhiên, đối với phần việc từ giai đoạn sau khi dự án được quyết định chủ trương đầu tư đến giai đoạn quyết định đầu tư, việc UBND xã/thị trấn sử dụng bộ máy, công chức chuyên môn của mình thực hiện quản lý là chưa phù hợp năng lực so với công việc đảm nhận (*đa số các công chức tại xã/thị trấn không có bằng cấp, chuyên môn phù hợp để quản lý về công tác khảo sát, quản lý chi phí và lập dự án...*).

Mặt khác, việc xác định giá trị hợp đồng tư vấn quản lý dự án tại một số dự án²² còn thiếu cơ sở, do một phần khối lượng công việc (*tổ chức quản lý dự án giai đoạn chuẩn bị đầu tư và thực hiện một số nội dung khác*) không được thực hiện so với quy định tại Khoản 1 Điều 30 Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ (*thay thế Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính*) như đã nêu trên; hiện nay, về phương pháp xác định chi phí cho các phần công việc này chưa được cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, quy định để có đầy đủ cơ sở áp dụng mà chỉ dựa vào thỏa thuận giữa Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn QLDA theo quy định tại Khoản 4 Điều 30 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, việc này đã gây khó khăn đến quá trình ký kết hợp đồng, xác định giá trị nghiệm thu, thanh toán của các chủ đầu tư (cấp xã), đơn vị tư vấn QLDA, đơn vị thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án.

4. Công tác lựa chọn nhà thầu:

Kết quả đạt được và ưu điểm:

Trong giai đoạn (2019-2021), UBND huyện Hương Sơn/Ban QL các DAĐT&XD huyện và UBND các xã/thị trấn đã tiến hành tổ chức lựa chọn 940 gói thầu tại 403 dự án với kết quả như sau:

- Đối với 196 gói thầu do UBND huyện Hương Sơn/Ban QL các DAĐT&XD huyện tổ chức lựa chọn, trong đó: 132 gói thầu theo hình thức chỉ định thầu (*giá trúng thầu 44,321 tỷ đồng/44,321 tỷ đồng (giá gói thầu); tỷ lệ giảm thầu 0%*), 26 gói thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng (*giá trúng thầu 282,492 tỷ đồng/283,214 tỷ đồng (giá gói thầu); tỷ lệ giảm thầu 0,25%*), 35 gói thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước không qua mạng (*giá trúng thầu 284,381 tỷ đồng/284,921 tỷ đồng (giá gói thầu), tỷ lệ giảm thầu 0,19%*), 01 gói thầu theo hình thức chào hàng cạnh tranh (*giá trúng thầu 0,31 tỷ đồng/0,6 tỷ đồng (giá gói thầu), tỷ lệ giảm thầu 48,30%*).

- Đối với 744 gói thầu do UBND xã/thị trấn tổ chức lựa chọn, trong đó: 672 gói thầu theo hình thức chỉ định thầu (*giá trúng thầu 197,05 tỷ đồng/197,05 tỷ đồng (giá gói thầu); tỷ lệ giảm thầu 0%; giá gói thầu đã trừ chi phí tiết kiệm*), 27 gói thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng (*giá trúng thầu 91,245 tỷ đồng/91,451 tỷ đồng (giá gói thầu); tỷ lệ giảm thầu 0,23%*), 45 gói thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước không qua mạng (*giá trúng thầu 156,106 tỷ đồng/156,729 tỷ đồng (giá gói thầu), tỷ lệ giảm thầu 0,40%*).

Nhìn chung, hình thức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu trên địa bàn trong thời kỳ thanh tra cơ bản thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu²³.

²² Tại dự án Dự án: Nhà học 03 tầng 08 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, huyện Hương Sơn; Dự án Đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học Sơn Hàm, huyện Hương Sơn

²³ Luật Đấu thầu 2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày

Việc thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu của các chủ đầu tư/bên mời thầu cho thấy tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch, không xảy ra kiến nghị/ khiếu nại trong tổ chức đấu thầu. Sau khi được lựa chọn, quá trình thực hiện cho thấy các nhà thầu có năng lực đảm nhận phù hợp quy mô, tính chất của gói thầu; trong giai đoạn (2019-2021) việc tổ chức lựa chọn nhà thầu theo hình thức đấu thầu qua mạng được địa phương thực hiện cơ bản đáp ứng tỷ lệ, lộ trình theo quy định²⁴.

Thời gian qua, UBND huyện Hương Sơn khá quan tâm đến công tác phổ biến, quán triệt việc thực hiện pháp luật về đấu thầu (*kết hợp lồng ghép tại hội nghị giao ban hàng quý, hàng năm để phổ biến, quán triệt việc thực hiện theo pháp luật về đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan*), từ đó giúp các chủ đầu tư/bên mời thầu nhận thức, nắm bắt về quy trình, thủ tục trong đấu thầu (*đặc biệt về công tác lập, thẩm định, phê duyệt HSMT*); thường xuyên chỉ đạo, tạo điều kiện cho các chủ đầu tư/phòng/ban chuyên môn tham gia lớp tập huấn nghiệp vụ đấu thầu nhằm nâng cao năng lực, nghiệp vụ về công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu (*hiện nay các cá nhân được giao phụ trách lĩnh vực đấu thầu tại Ban QL các DA ĐT&XD huyện đều được Cục quản lý đấu thầu - Bộ KH&ĐT cấp chứng chỉ hành nghề đấu thầu theo quy định*).

Nhược điểm, thiếu sót:

- Tỷ lệ giảm thầu thông qua lựa chọn nhà thầu đạt tỷ lệ còn khá thấp (0,43% đối với các gói thầu do huyện tổ chức lựa chọn; 0,54% đối với các gói thầu do cấp xã tổ chức lựa chọn) so với bình quân chung trên toàn tỉnh

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

+ Tại hầu hết các gói thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo kinh tế - kỹ thuật (được thanh tra), UBND huyện/Ban QL các DA ĐT&XD huyện và các chủ đầu tư không tiến hành lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Điều 22, Điều 37 Luật Đấu thầu 2013 và Điều 6, Mẫu số 03 Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; đồng thời, không tổ chức thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu còn lại theo quy định;

+ Nội dung về nguồn vốn tại kế hoạch lựa chọn nhà thầu (*hầu hết các gói thầu được thanh tra*) còn chung chung, chưa rõ phương thức thu xếp vốn, thời gian cấp vốn đáp ứng theo yêu cầu tiến độ thực hiện gói thầu theo quy định tại Điều 35 Luật Đấu thầu 2013, Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

+ Nội dung về “*Hình thức lựa chọn nhà thầu*” đối với gói thầu xây lắp tại một số dự án²⁵ chưa xác định rõ việc lựa chọn nhà thầu *trong nước hay quốc tế*

27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu; các Thông tư hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chỉ thị số 03/2019/CT-BKHĐT về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu, tăng cường hiệu lực hiệu quả và đẩy lùi tình trạng tiêu cực, vi phạm trong đấu thầu).

²⁴ Trong giai đoạn năm (2019-2021), tỷ lệ các gói thầu lựa áp dụng hình thức đấu thầu qua mạng cơ bản đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 29 Thông tư 11/2019/TT-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Chỉ thị số 03/2019/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ KH&ĐT và Văn bản số 4234/UBND-TH ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai chỉ thị số 03/2019/CT-BKHĐT ngày 24/5/2019 của Bộ KH&ĐT.

²⁵ (1) Dự án: Trường Tiểu học An Hòa Thịnh, huyện Hương Sơn; (2) Dự án: Đường giao thông liên thôn Đức Vừ

hoặc qua mạng hay không qua mạng theo quy định tại Khoản 4 Điều 35 Luật Đấu thầu và Khoản 4 Điều 5 Thông tư 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Công tác lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu:

+ Quá trình lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu chưa đảm bảo điều kiện theo quy định tại Điểm b, Điểm c Khoản 2 Điều 22 Luật Đấu thầu 2013 (thực hiện việc chỉ định thầu khi chưa có kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và bố trí vốn theo yêu cầu tiến độ tại hầu hết các gói thầu tư vấn khảo sát, lập BC KT-KT, gói thầu thẩm tra dự toán và một số gói thầu tư vấn khác);

+ Tại các gói thầu được thanh tra áp dụng theo hình thức lựa chọn chỉ định thầu, các Chủ đầu tư/bên mời thầu không tiến hành thương thảo, hoàn thiện hợp đồng làm cơ sở để phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (phê duyệt chỉ định thầu) và ký kết hợp đồng theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 38 Luật Đấu thầu và Điểm b Khoản 2 Điều 56 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ.

- Công tác lựa chọn nhà thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi:

Việc lập, thẩm định, phê duyệt HSMT:

+ HSMT tại một số gói thầu²⁶ chưa đảm bảo đầy đủ theo mẫu, xây dựng tiêu chí đánh giá không phù hợp theo quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Điểm a Mục 5 Phần I Chi thị 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh công tác đấu thầu;

+ Có 01 HSMT gói thầu xây lắp²⁷ không được tiến hành thẩm định trước khi phê duyệt theo quy định tại Điều 105 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ;

+ Việc lập HSMT tại một số gói thầu²⁸ không đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản 16 Điều 1 Thông tư số 05/2020/TT-BKHĐT ngày 30/6/2020 về sửa đổi,

- Cao Thắng xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn; (3) Dự án: Nâng cấp, cải tạo đường giao thông trục chính xã Sơn Hàm, đoạn từ quán ông Đóa thôn Phụng Hoàng đến cổng Cây Gôm thôn Hàm Giang xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn; Dự án Nhà học 02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Sơn Phú ...

²⁶ Gói thầu xây lắp dự án: Đường giao thông nông thôn xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn /tiêu chí nhân sự chủ chốt và tiêu chí hợp đồng tương tự không phù hợp; Gói thầu xây lắp dự án Đường giao thông nông thôn xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn /tiêu chí nhân sự chủ chốt không phù hợp; Gói thầu xây lắp Dự án: Trường Tiểu học An Hòa Thịnh, huyện Hương Sơn/ tiêu chí nhân sự chủ chốt không phù hợp; Gói thầu xây lắp dự án Nhà học 03 tầng 08 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, huyện Hương Sơn /quy định tiêu chí về loại hình doanh nghiệp tham gia không phù hợp; Gói thầu xây lắp dự án Nhà học 02 tầng 06 phòng Trường Mầm non Quang Diệm/ tiêu chí nhân sự chủ chốt không phù hợp; Gói thầu xây lắp dự án Nhà học 02 tầng Trường THCS Phan Đình Phùng/tiêu chí nhân sự chủ chốt không phù hợp; Dự án Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Sơn Trung đoạn từ QL8A đi UBND xã/ Tiêu chí nhân sự chủ chốt và doanh thu từ hoạt động xây dựng; gói thầu xây lắp dự án Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học Sơn Hàm, huyện Hương Sơn/Đưa tiêu chí về điều kiện cấp doanh nghiệp không phù hợp; gói thầu xây lắp thuộc dự án Nhà học 2 tầng 8 phòng Trường tiểu học và THCS xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn/ Đưa thông tin về tên bên mời thầu sai lệch...

²⁷ Nhà học 02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Sơn Phú

²⁸ HSMT Gói thầu xây lắp thuộc các dự án: (1) Đường giao thông nông thôn xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn; (2) Đường giao thông nông thôn xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn; (3) Nhà học 03 tầng 08 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, huyện Hương Sơn; (4) Nâng cấp, cải tạo đường giao thông trục chính xã Sơn Hàm, đoạn từ quán ông Đóa thôn Phụng Hoàng đến cổng Cây Gôm thôn Hàm Giang xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn;

bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2017/TT-BKHDDT ngày 15/11/2017 của Bộ KH&ĐT quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia.

Việc lập báo cáo đánh giá HSDT, thẩm định, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu:

+ Việc đánh giá HSDT của Nhà thầu trúng thầu tại một số gói thầu có tiêu chí đánh giá còn thiếu cơ sở (như tiêu chí về doanh thu bình quân từ hoạt động xây dựng theo yêu cầu tại HSMT)²⁹;

+ Nội dung Báo cáo đánh giá E-HSDT tại một số gói thầu³⁰ chưa đầy đủ theo Mẫu số 01A kèm theo Thông tư số 05/2018/TT-BKHĐT ngày 10/12/2018 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại một số gói thầu (do chưa có nội dung về phân công công việc cho các thành viên Tổ giúp việc đấu thầu; không có nội dung về cách thức làm việc của Tổ giúp việc đấu thầu hoặc kèm theo quy chế làm việc; chưa đính kèm biểu tổng hợp đánh giá về tài chính, biểu xác định giá đánh giá và bản cam kết của thành viên tham gia đánh giá HSDT);

+ Các thành viên Tổ thẩm định (thuộc phòng TC-KH huyện) không lập bản cam kết theo quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 4 Thông tư 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ KH&ĐT;

+ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu (hầu hết các gói thầu được thanh tra) chưa nêu rõ cách thức làm việc của tổ thẩm định trong quá trình thẩm định theo mẫu được ban hành tại Thông tư số 19/2015/TT-BKHĐT ngày 27/11/2015 của Bộ KH&ĐT.

- Công tác đăng tải thông tin về đấu thầu: Hầu hết các chủ đầu tư, bên mời thầu không thực hiện đầy đủ việc đăng tải thông tin về đấu thầu (kế hoạch lựa chọn nhà thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu) đối với các gói thầu lựa chọn theo hình thức chỉ định thầu được quy định tại Điều 8 Luật Đấu thầu 2013, Khoản 1 Điều 7 Nghị định 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 9 Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BTC-BKHĐT của Bộ KH&ĐT và Bộ Tài chính, Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 06/2017/TT-BKHĐT của Bộ KH&ĐT.

5. Công tác giám sát, đánh giá đầu tư:

Ưu điểm:

UBND huyện Hương Sơn đã thực hiện chế độ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư định kỳ hàng năm và trước khi trình quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án theo quy định tại Khoản 4 Điều 68 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Thường xuyên chỉ đạo các Chủ đầu tư/Ban QLDA thông tin, phối hợp với ban giám sát cộng đồng tại địa phương có dự án để thực hiện chức năng giám sát, góp phần tạo môi trường công khai, minh bạch trong quá trình triển khai dự án và kịp

²⁹ Tại hầu hết các gói thầu xây lắp được thanh tra; tổ chuyên gia chưa làm rõ về doanh thu từ hoạt động về xây dựng mà chỉ là doanh thu chung của đơn vị tham gia dự thầu

³⁰ Gói thầu xây lắp dự án Đường giao thông nông thôn xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn; Gói thầu xây lắp Dự án: Đường giao thông nông thôn xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn;

thời phát hiện, ngăn chặn các sai phạm (nếu có) để cấp có thẩm quyền chấn chỉnh, xử lý theo quy định.

Nhược điểm, thiếu sót:

Quá trình thực hiện các quy định pháp luật về giám sát, đánh giá đầu tư, UBND huyện Hương Sơn và UBND các xã/thị trấn chưa thực hiện đầy đủ những nội dung sau:

- Chưa thực hiện giao nhiệm vụ cho đơn vị/tổ chức/bộ phận thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư để lập kế hoạch theo dõi, kiểm tra, đánh giá đầu tư và tổ chức thực hiện trong phạm vi trách nhiệm được giao theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 66 và Khoản 4, Khoản 7 Điều 65 Nghị định 84/2015/NĐ-CP của Chính phủ về giám sát và đánh giá đầu tư.

- Không tiến hành việc cập nhật thông tin dự án đầy đủ lên hệ thống thông tin về đầu tư sử dụng vốn nhà nước theo quy định tại Điều 6 Thông tư 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định về chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước.

- Chưa triển khai thực hiện giám sát các dự án theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30/9/2015 của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư³¹.

- Về chế độ báo cáo: Chưa thực hiện đầy đủ theo quy định tại Điều 68 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP, Khoản 4 Điều 100 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP của Chính phủ (*trừ công tác báo cáo định kỳ hàng năm và báo cáo trước khi trình quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án do cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư*), nội dung đề xuất kiến nghị tại báo cáo mới chỉ tập trung vào kiến nghị bổ sung vốn đầu tư, chưa có các kiến nghị về đổi mới cơ chế, chính sách.

- Chưa thực hiện đầy đủ nội dung đánh giá chương trình, dự án theo quy định tại Điều 80 Luật Đầu tư công 2014, Điều 72 Luật Đầu tư công 2019.

III. KẾT LUẬN

1. Một số kết quả đạt được, ưu điểm:

1.1. Việc chỉ đạo điều hành, phân công nhiệm vụ

Giai đoạn năm 2019-2021, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong việc huy động nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn nhưng với sự nỗ lực cao, huyện Hương Sơn đã đạt được một số thành quả nhất định về đầu tư công để hoàn thiện kết cấu hạ tầng khung, góp phần tạo động lực, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Hương Sơn, nhiệm kỳ 2020-2025. Đồng thời, UBND huyện đã chủ động ban hành một số văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành các đơn vị trên địa bàn thực hiện theo quy định pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định có liên quan; tham mưu Hội đồng nhân dân

³¹ Quy định công tác thực hiện kiểm tra ít nhất một lần đối với các dự án có thời gian thực hiện đầu tư trên 12 tháng..

huyện thông qua, ban hành các Nghị quyết về danh mục các dự án đầu tư công trung hạn và hàng năm; giao cho phòng/đơn vị trực thuộc lập, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định nguồn vốn và khả năng cân đối vốn trước khi trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư; giao phòng Kinh tế và Hạ tầng thực hiện công tác thẩm định hồ sơ dự án theo thẩm quyền (*theo cấp công trình, tổng mức đầu tư*) được UBND tỉnh phân cấp tại Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 (*thay thế tại Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh*), phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tham mưu về hoạt động đấu thầu, thẩm tra hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành đối với các dự án do UBND huyện quyết định đầu tư.

1.2 Việc chấp hành pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và pháp luật có liên quan

UBND huyện và các đơn vị có liên quan đã thực hiện một số nội dung theo trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật, bao gồm: Công tác lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập kế hoạch, giao kế hoạch, bố trí vốn đầu tư công; phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu; quản lý, thực hiện dự án đầu tư; quyết toán hoàn thành dự án.

Về các kết quả đạt được, ưu điểm cụ thể theo đánh giá tại Mục II. Kết quả kiểm tra, xác minh nêu trên.

2. Một số thiếu sót, nhược điểm:

- Việc tổ chức lập, trình thông qua ban hành kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm chưa đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 58, Điều 59 Luật Đầu tư công 2014 (Điều 55, Điều 56 Luật Đầu tư công 2019) và Khoản 3 Điều 19 Nghị định 77/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- UBND huyện phân công cho các phòng/ban chuyên môn trực thuộc thực hiện một số quy trình, thủ tục về đầu tư³² chưa phù hợp quy định (Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và quy định pháp luật liên quan).

- Nội dung về nguồn vốn thuộc quyết định chủ trương đầu tư do UBND huyện ban hành tại một số dự án chưa xác định rõ cơ cấu nguồn vốn, khả năng cân đối vốn theo quy định tại Khoản 3, Khoản 4 Điều 31 Luật Đầu tư công 2019 (*Điểm c Khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư công năm 2014 đối với dự án được quyết định chủ trương đầu tư năm 2019*).

- Công tác phân bổ vốn, bố trí vốn cho một số dự án còn chậm, chưa đảm bảo tiến độ đầu tư được phê duyệt theo quy định tại Điều 54 Luật Đầu tư công 2014, Điểm c Khoản 5 Điều 51 Luật Đầu tư công 2019 và Điểm b Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 77/2015/NĐ-CP của Chính phủ (*cụ thể tại Mục 3/II. Kết quả kiểm tra, xác minh*).

- Công tác lập, thẩm định, quyết định đầu tư còn thiếu sót: Có dự án quyết định đầu tư nội dung chưa phù hợp với quyết định chủ trương đầu tư và quy định của pháp luật về xây dựng; công tác lập dự toán tại một số dự án chưa chính xác làm tăng tổng mức đầu tư, giá trị dự toán với số tiền 160,637 Triệu đồng (*cụ thể tại Phụ lục 02*); phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tham mưu, trình Chủ tịch

³² Cơ quan tham mưu trình quyết định đầu tư; cơ quan chuyên môn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án do UBND huyện quyết định chủ trương đầu tư.

UBND huyện quyết định đầu tư tại một số dự án (*dự án chi yêu cầu lập Báo cáo KT-KT thuộc thẩm quyền phòng chuyên môn về xây dựng cấp huyện chủ trì thẩm định và UBND huyện quyết định đầu tư*) chưa phù hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 8 Điều 57 Luật Xây dựng 2014, Khoản 3 Điều 5 Quyết định số 45/2019/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 và Điều 9 Quyết định số 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh ban hành quy định phân cấp một số nội dung về công tác thẩm định, tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Công tác đấu thầu, lựa chọn nhà thầu: Việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu và đăng tải thông tin về đấu thầu chưa đầy đủ tại một số dự án/gói thầu (*chủ yếu ở bước chuẩn bị đấu tư và gói thầu lựa chọn theo hình thức chỉ định thầu*); công tác lập, thẩm định hồ sơ mời thầu và công tác lập báo cáo đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu còn thiếu sót; lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu còn chưa đảm bảo điều kiện (*về nguồn vốn và kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt*) theo pháp luật về đấu thầu; tỷ lệ tiết kiệm thông qua đấu thầu trong giai đoạn 2019-2021 đạt còn thấp (*0,43% đối với các gói thầu do huyện thực hiện và 0,54% do cấp xã thực hiện*) so với bình quân chung của tỉnh; (*cụ thể tại Mục 4/II. Kết quả kiểm tra, xác minh*).

- Tại một số dự án/gói thầu xây lắp thực hiện thi công một số hạng mục công việc chưa đảm bảo yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, chưa rà soát kỹ khối lượng trước khi ký kết hợp đồng dẫn đến giá trị nghiệm thu, thanh toán chênh lệch tăng tương ứng là 305,242 Triệu đồng (*cụ thể tại Phụ lục 03*).

- Về việc xác định giá trị hợp đồng tư vấn quản lý dự án tại một số dự án còn chưa phù hợp quy định (*cụ thể tại Mục 3.2/II. Kết quả kiểm tra, xác minh*).

- Công tác lập hồ sơ, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành tại một số dự án còn chậm: Đến thời điểm thanh tra còn 18 dự án (*04 dự án do UBND huyện/Ban QL các DA ĐT&XD huyện Hương Sơn làm chủ đầu tư; 14 dự án do UBND các xã làm chủ đầu tư, gồm: Sơn Bình, Sơn Ninh, Sơn Tiến, Sơn Bằng, Sơn Giang*) chưa được phê duyệt quyết toán đảm bảo thời gian theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

- Công tác rà soát, xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản mặc dù được địa phương quan tâm tuy nhiên vẫn chưa có phương án xử lý một cách triệt để (*số nợ đọng đến thời điểm thanh tra còn khá lớn³³*).

- Việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đầu tư công trong phạm vi trách nhiệm được giao còn chưa đầy đủ theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên nhân, trách nhiệm để xảy ra các hạn chế, thiếu sót

3.1. Nguyên nhân:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Giai đoạn (2019-2021), do tác động của đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến nhiều lĩnh vực nói chung và công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo, giám sát đối với hoạt động đầu tư công tại huyện Hương Sơn nói riêng;

³³ UBND huyện/UBND xã/thị trấn nợ XDCB đến thời điểm thanh tra là 47.192 tr.đồng (Trong đó: các dự án do UBND huyện thực hiện còn nợ 22.941 triệu đồng; các dự án do UBND cấp xã thực hiện còn nợ 24.251 triệu đồng)

+ Năm 2019 - 2021 cũng là giai đoạn chuyển tiếp giữa 2 thời kỳ ổn định ngân sách; tỷ lệ điều tiết ngân sách và các cơ chế chính sách cho huyện Hương Sơn đến cuối năm 2021 mới ban hành và có hiệu lực³⁴, dẫn đến cuối năm 2021 huyện mới xây dựng, hoàn thành, thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021- 2025;

+ Một số phòng/ban/đơn vị/bộ phận chuyên môn trực thuộc UBND huyện chưa được bố trí đủ số lượng công chức/viên chức theo vị trí việc làm, trong khi phải thực hiện nhiều nội dung công việc theo chức năng quản lý được phân công, đảm nhận;

+ Quy định pháp luật về hoạt động đầu tư công (đầu tư công, xây dựng, đấu thầu...) có nhiều thay đổi, bổ sung, điều chỉnh (hoặc chưa quy định cụ thể) nên việc nghiên cứu, tìm hiểu và áp dụng, triển khai của địa phương, các chủ đầu tư/bên mời thầu gặp một số khó khăn nhất định;

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Nội dung chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn của UBND huyện cho các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án trên địa bàn chưa cụ thể (do chưa xác định được thực trạng thông qua việc kiểm tra, giám sát), còn ở mức độ triển khai văn bản quy phạm pháp luật mà chưa lồng ghép phù hợp với thực trạng triển khai các dự án đầu tư công trên địa bàn do huyện/thị trấn/xã quản lý.

+ Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư công trên địa bàn chưa được UBND huyện quan tâm triển khai đầy đủ, thường xuyên; nhất là đối với những dự án đầu tư công do cấp xã/thị trấn làm chủ đầu tư.

+ Việc kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư/Ban QLDA chưa được thường xuyên và sâu sát; một số đơn vị nhà thầu tham gia tại các dự án/gói thầu năng lực còn hạn chế, thiếu ý thức trách nhiệm đối với công việc do mình đảm nhận.

3.2. Trách nhiệm cụ thể của các tổ chức/cá nhân dẫn đến thiếu sót, nhược điểm:

(i) Đối với lãnh đạo UBND huyện (Chủ tịch và phó Chủ tịch phụ trách lĩnh vực):

Việc chỉ đạo/điều hành, kiểm tra/giám sát chưa được sâu sát; chưa phân công rõ chức năng, nhiệm vụ cho các phòng/ban chuyên môn liên quan theo quy định pháp luật đối với hoạt động đầu tư công thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý; chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm của chủ đầu tư, người quyết định đầu tư theo quy định (*Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và quy định có liên quan*) là một phần nguyên nhân dẫn đến việc triển khai còn thiếu sót, nhược điểm đã được nêu trên.

(ii) Đối với các phòng/ban chuyên môn thuộc UBND huyện có liên quan:

- Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Để xảy ra các thiếu sót, nhược điểm trong quá trình thực hiện, tham mưu, hướng dẫn về: (1) Công tác lập kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, thủ tục thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu (tham

³⁴ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 16/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về phân cấp nguồn thu và phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách địa phương giai đoạn 2022 - 2025; nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022; Nghị quyết số 28/2021/NQ-HĐND ngày 06/11/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025.

mưu thực hiện cho cấp huyện và chỉ đạo, hướng dẫn đối với cấp xã); (2) Chưa chủ động tham mưu UBND huyện có phương án kịp thời để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản tại các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện, ngân sách xã trên địa bàn trong giai đoạn 2019-2021; (3) Tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện ký ban hành quyết định chủ trương đầu tư về nội dung nguồn vốn chưa phù hợp quy định của pháp luật về đầu tư công; (4) Thực hiện không đảm bảo chức năng, nhiệm vụ theo pháp luật về xây dựng, khi chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND huyện ký ban hành quyết định đầu tư tại các dự án (*đối với dự án thuộc thẩm quyền UBND huyện quyết định đầu tư*).

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng:

Quá trình thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán chưa rà soát kỹ, làm tăng giá trị dự toán tại các dự án; đồng thời, chưa đề xuất kịp thời để thực hiện chủ trì, tham mưu Chủ tịch UBND huyện ký ban hành quyết định đầu tư các dự án theo thẩm quyền, dẫn đến phòng TC-KH là cơ quan thực hiện không đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ theo pháp luật về xây dựng.

- Ban QL các DA&ĐT xây dựng huyện:

Công tác kiểm tra, rà soát hồ sơ (*sau khi đơn vị tư vấn lập*) trước khi trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt chưa được chặt chẽ, dẫn đến việc lập dự toán còn thiếu sót tại các dự án; tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu tại một số gói thầu còn chưa đảm bảo quy định của pháp luật về đấu thầu (*bao gồm: không tiến hành lập, trình thẩm định và phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trước khi lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT do UBND huyện quyết định đầu tư; sai sót trong công tác lập hồ sơ mời thầu, lập Báo cáo đánh giá HSDT...*); chậm thực hiện và yêu cầu các đơn vị liên quan lập hồ sơ trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo thời gian theo quy định đối tại 04 dự án.

- Các cá nhân tham gia tổ giúp việc đấu thầu do Chủ tịch UBND huyện thành lập để tổ chức lựa chọn nhà thầu tại các gói thầu/dự án (được thanh tra) do UBND huyện làm chủ đầu tư:

Thực hiện lập HSMT tại một số gói thầu có một số nội dung về tiêu chí đánh giá còn chưa phù hợp và đầy đủ theo quy định của pháp luật về đấu thầu, đánh giá năng lực kinh nghiệm HSDT tại báo cáo đánh giá HSDT còn thiếu cơ sở (*mặc dù các thiếu sót này không làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu và phát sinh kiến nghị trong đấu thầu*).

(iii) Đối với UBND các xã/thị trấn: Sơn Lễ, Sơn Hàm, Sơn Phú, Sơn Ninh, Sơn Tiến, Sơn Trung, Phó Châu:

- Thực hiện chưa đầy đủ trách nhiệm trong quản lý, điều hành khi triển khai các dự án do mình làm chủ đầu tư hoặc quyết định đầu tư theo quy định (*Luật đầu tư công, Luật Xây dựng và quy định có liên quan*) dẫn đến còn thiếu sót như đã nêu trên.

- Chưa chủ động triển khai thực hiện một số nội dung về lĩnh vực đầu tư công theo phân cấp như: Rà soát và xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản; chế độ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư do mình quản lý...

(iv) *Đối với các Nhà thầu liên quan*: Chịu trách nhiệm toàn diện đối với phần công việc do mình đảm nhận trước chủ đầu tư và quy định của pháp luật khi để xảy ra các tồn tại, thiếu sót đã được đoàn thanh tra chỉ ra.

IV. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với UBND huyện Hương Sơn:

1.1. Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách lĩnh vực liên quan về hoạt động đầu tư công, đấu thầu:

- Chỉ đạo, chấn chỉnh các phòng/ban chuyên môn trực thuộc, các Chủ đầu tư/Ban QLDA thực hiện nghiêm túc trình tự, thủ tục tại các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công do cấp mình quản lý (bao gồm nguồn vốn bổ sung có mục tiêu, hỗ trợ từ cấp trên và nguồn vốn hợp pháp khác) gồm: Công tác lập, thẩm định và quyết định chủ trương đầu tư; công tác lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án; công tác lựa chọn nhà thầu; công tác quyết toán dự án hoàn thành; công tác giám sát, đánh giá đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

Đề ra các giải pháp, phương án và lộ trình, ưu tiên bố trí đủ vốn từ ngân sách các cấp, các nguồn hợp pháp để xử lý dứt điểm nợ đọng xây dựng cơ bản đối với các dự án do đoàn thanh tra đã chỉ ra, cũng như đối với các dự án chưa được rà soát và phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản sau thời kỳ thanh tra; rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm sau khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng XDCB theo đúng quy định của pháp luật.

- Tiếp tục tổ chức, tham gia tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân được phân công thực hiện, quản lý hoạt động đầu tư công, đấu thầu.

- Chỉ đạo các phòng/ban chuyên môn trực thuộc rà soát các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động đầu tư công (*Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng...*) để phân công thực hiện một số nhiệm vụ, quy trình về đầu tư đảm bảo đúng chức năng/nhiệm vụ; trước mắt cần thực hiện phân công lại phòng chuyên môn thực hiện công tác tham mưu quy trình về quyết định đầu tư và lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư.

- Chịu trách nhiệm toàn diện đối với công tác quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư công, đấu thầu trên địa bàn theo phạm vi quản lý và theo phân cấp; đồng thời, thực hiện đầy đủ trách nhiệm, vai trò đối với những dự án do UBND huyện làm chủ đầu tư theo quy định của pháp luật để tránh sai sót lặp lại trong thời gian tới.

1.2. Các phòng/ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND huyện:

- *Đối với phòng Kinh tế và Hạ tầng*: Có giải pháp chấn chỉnh và nâng cao năng lực trong công tác thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán (hồ sơ báo cáo KT-KT); công tác quản lý chất lượng công trình theo phân cấp được quy định tại Quyết định 28/2021/QĐ-UBND ngày 22/6/2021 của UBND tỉnh và quy định của pháp luật về xây dựng. Chủ trì tham mưu Chủ tịch UBND huyện ký ban hành quyết định đầu tư (quyết định phê duyệt Báo cáo KTKT) đảm bảo theo chức năng/nhiệm vụ và đúng thẩm quyền.

- *Đối với phòng Tài chính - Kế hoạch*: Khắc phục các tồn tại, thiếu sót về một số nội dung liên quan đến thực hiện, tham mưu (theo thẩm quyền) về công tác thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư, thẩm định/phê duyệt kế hoạch lựa chọn

nhà thầu, thẩm định/phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và một số nội dung liên quan đến hoạt động đấu thầu; thực hiện rà soát các dự án đã hoàn thành nhưng chưa lập hồ sơ đề trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán và đề xuất giải pháp xử lý dứt điểm tình trạng chậm quyết toán, nợ đọng xây dựng cơ bản.

- Đối với Ban QL các DAĐT và XD: Khắc phục các tồn tại, thiếu sót về công tác quản lý dự án, thực hiện đầy đủ chức năng/nhiệm vụ khi được giao làm chủ đầu tư các dự án; thực hiện kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo quy trình, thủ tục từ khâu lập, thẩm định, quyết định đầu tư; đấu thầu; thực hiện thi công xây dựng; kết thúc đầu tư...; giám sát, đánh giá đầu tư theo đúng quy định của pháp luật khi triển khai tại các dự án.

1.3. Định kỳ tổ chức và chỉ đạo các đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đầu tư công (*gắn với thực hiện quy định pháp luật về giám sát, đánh giá đầu tư*) nhằm hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc và kịp thời chấn chỉnh các hành vi vi phạm (nếu có) trong quá trình triển khai; kịp thời đề xuất, kiến nghị để cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo đúng quy định.

1.4. Chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã/thị trấn thực hiện việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm thuộc cấp mình quản lý và trình HĐND cùng cấp quyết định theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư công.

1.5. Thực hiện sắp xếp, kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng/ban/bộ phận chuyên môn nhằm đáp ứng chức năng, nhiệm vụ về quản lý và thực hiện hoạt động đầu tư công theo đúng thẩm quyền.

1.6. Chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị/tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc, đầy đủ nội dung kiến nghị, xử lý theo kết luận thanh tra (*bao gồm việc khắc phục các tồn tại, thiếu sót, vi phạm đã được đoàn thanh tra chỉ ra*) đảm bảo về thời gian và quy định của pháp luật.

Đối với những nội dung Đoàn thanh tra chưa có điều kiện xem xét hoặc chưa có đầy đủ biện pháp xử lý: Giao các phòng/ban chuyên môn (TC-KH, KT-HT, Ban QL các DAĐT&XD huyện), UBND các xã/thị trấn và tổ chức, cá nhân liên quan tự tiến hành kiểm tra, rà soát và xử lý, khắc phục theo thẩm quyền đối với những vi phạm, thiếu sót (nếu có); đồng thời, làm rõ nguyên nhân để rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện hoạt động đầu tư công, đấu thầu, tránh để xảy ra sai sót tiếp diễn trong thời gian tới.

1.7. Căn cứ kết quả thanh tra, chỉ đạo các chủ đầu tư xử lý dứt điểm các sai phạm về kinh tế với số tiền 305,242 triệu đồng, trong đó: (1) Xác định thu hồi, nộp về tài khoản tạm giữ của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 3949.0.1064911 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh với số tiền 157,949 triệu đồng; (2) Giám trừ thanh toán với số tiền 143,506 triệu đồng trong kỳ thanh toán tiếp theo hoặc giai đoạn quyết toán đối với dự án chưa được phê duyệt quyết toán; (3) Cắt giảm giá trị hợp đồng 3,787 triệu đồng (*cụ thể tại Phụ lục 03*) và thực hiện nội dung liên quan khác³⁵.

³⁵ Mặc dù chưa có quy định hướng dẫn để xác định chi phí cụ thể, tuy nhiên đề nghị các Chủ đầu tư, Ban QL các DAĐT&XD huyện thống nhất thỏa thuận, cắt giảm giá trị hợp đồng tư vấn quản lý dự án theo khối lượng, phạm vi công việc thực hiện như nội dung kết luận đã nêu tại 02 dự án: (1) Nhà học 03 tầng 08 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, huyện Hương Sơn do UBND thị trấn Phố Châu làm chủ đầu tư; (2) Dự án Đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học Sơn Hàm, huyện Hương Sơn do UBND xã Sơn Hàm làm chủ đầu tư, để làm cơ sở thực hiện nghiệm thu thanh toán, quyết toán đảm bảo phù hợp quy

1.8. Nghiêm túc tổ chức và chỉ đạo việc kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm cụ thể (trách nhiệm về chỉ đạo, điều hành; trách nhiệm tham mưu, thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền) của từng tập thể/cá nhân, các phòng/ban trực thuộc UBND huyện, UBND các xã/thị trấn và đơn vị/tổ chức/cá nhân liên quan do để xảy ra những thiếu sót, nhược điểm nêu trên; có biện pháp, phương án xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền để khắc phục trong thời gian tới.

1.9. Thực hiện việc niêm yết kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của cơ quan (thời gian niêm yết ít nhất là 15 ngày liên tục) theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 39 Luật Thanh tra và Điểm c Khoản 3 Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

2. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh về hoàn thiện cơ chế, quy định pháp luật:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 30 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ:

“1. Chi phí quản lý dự án được sử dụng để tổ chức quản lý việc thực hiện và thực hiện các công việc sau:

a) Tổ chức quản lý việc thực hiện các công việc: giám sát công tác khảo sát xây dựng; tuyển chọn thiết kế kiến trúc công trình hoặc lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc công trình; công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư; lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng hoặc Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng; lập, thẩm tra thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và dự toán xây dựng; lựa chọn nhà thầu trong hoạt động xây dựng; quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, hợp đồng xây dựng; quản lý hệ thống thông tin công trình; thu thập và cung cấp thông tin dữ liệu phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường của công trình; xác định định mức dự toán mới, điều chỉnh định mức dự toán cho công trình; xác định giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng công trình; kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình; kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, toàn bộ công trình và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng theo yêu cầu; kiểm soát chi phí đầu tư xây dựng; lập báo cáo đánh giá tác động môi trường sơ bộ, báo cáo đánh giá tác động môi trường, quan trắc và giám sát môi trường trong quá trình thi công xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; quy đổi vốn đầu tư xây dựng công trình sau khi hoàn thành được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng; nghiệm thu, thanh toán, quyết toán hợp đồng; thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình; giám sát, đánh giá đầu tư; nghiệm thu, bàn giao công trình; khởi công, khánh thành (nếu có), tuyên truyền quảng cáo và tổ chức quản lý việc thực hiện các công việc cần thiết khác để phục vụ cho công tác quản lý dự án;

b) Thực hiện các công việc: giám sát, đánh giá đầu tư; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và thẩm định dự toán xây dựng; xác định dự toán gói thầu xây dựng (trong trường hợp đã có dự toán xây dựng công trình được phê duyệt) và thực hiện các công việc cần thiết khác thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư.”

Qua hoạt động thanh tra tại địa phương cho thấy các chủ đầu tư (UBND các xã/thị trấn) thực hiện ký hợp đồng với đơn vị quản lý dự án chỉ thực hiện từ khâu thực hiện đầu tư đến kết thúc dự án. Theo đó, phần khối lượng không được thực hiện gồm: (1) Tổ chức quản lý giai đoạn chuẩn bị đầu tư (KS, lập dự án); (2) Thực hiện các công việc giám sát, đánh giá đầu tư; thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở và thẩm định dự toán xây dựng; xác định dự toán gói thầu xây dựng (trong trường hợp đã có dự toán xây dựng công trình được phê duyệt) và thực hiện các công việc cần thiết khác thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư.

Tuy nhiên, đến nay chưa có quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền để xác định chi phí các khoản mục theo khối lượng công việc quản lý dự án (đối với hợp đồng thực hiện không bao gồm toàn bộ nội dung công việc về quản lý dự án theo quy định), làm cơ sở đề chủ đầu tư và tổ chức tư vấn thỏa thuận trong hợp đồng tư vấn quản lý dự án phù hợp theo quy định tại Khoản 4 Điều 30 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị UBND tỉnh đề xuất các Bộ, Ngành Trung ương (Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính...) xem xét, ban hành quy định cụ thể các nội dung như trên để các chủ đầu tư (UBND cấp xã), đơn vị quản lý dự án, cơ quan thẩm tra/phê duyệt quyết toán có đầy đủ cơ sở triển khai thực hiện.

3. Giao Thanh tra Sở: Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ và quy định của pháp luật về thanh tra.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan tại huyện Hương Sơn giai đoạn 2019-2021, được lập gồm 22 trang và 04 Phụ lục kèm theo; yêu cầu Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn, các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện nghiêm theo nội dung của kết luận thanh tra và quy định của pháp luật về thanh tra³⁶, báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra về UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư *trước ngày 30/6/2023*.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ KH&ĐT;
- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở, các Phó Giám đốc Sở;
- Thanh tra Sở; VP Sở;
- Các phòng thuộc Sở: TH, TĐ&GSĐT;
- HEND-UBND huyện Hương Sơn;
- HEND-UBND các xã/thị trấn: Sơn Lễ, Sơn Hàm, Sơn Phú, Sơn Ninh, Sơn Tiến, Sơn Trung, Phó Châu;
- Lưu: VT, Đoàn TT, VTB.

GIÁM ĐỐC



Trần Việt Hà

³⁶ Các quy định của Luật Thanh tra 2010; Việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định tại Nghị định 33/2015/NĐ-CP ngày 15/5/2015 của Chính phủ và pháp luật về thanh tra.

PHỤ LỤC 02

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA CÔNG TÁC LẬP, THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN (kèm theo hồ sơ BC KTKT) TẠI CÁC DỰ ÁN

Kèm theo Kết luận thanh tra số: /KL-SKHĐT ngày /3/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

Đơn vị tính: VN đồng

TT	Tên dự án/công trình	Chủ đầu tư/Ban QLDA	Đơn vị lập thiết kế và dự toán	Đơn vị thẩm định/thẩm tra	Cơ quan phê duyệt	Số, ngày ban hành quyết định phê duyệt	Hạng mục công việc sai phạm	Nguyên nhân sai phạm	Giá trị theo hồ sơ dự toán được duyệt	Giá trị sau kiểm tra	Chênh lệch giảm sau thanh tra (giá trị sai phạm)	Phương án xử lý
I	Các dự án do UBND huyện Hương Sơn/Ban QL các DAĐT&XD huyện làm chủ đầu tư và QLDA											
1	Dự án: Đường giao thông nông thôn xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn / Ban QL các DAĐT&XD huyện	Công ty CP TVXD & DVTM Năng Lượng Xanh	Phòng KTHT huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Quyết định số 1847/QĐ-UBND ngày 07/5/2021	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	764.178.000	745.949.000	18.229.000	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
2	Đường giao thông nông thôn xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn/Ban QL các DAĐT&XD huyện	Công ty CP TV và XD 207 Miền Trung	Phòng KTHT huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Quyết định số 1420/QĐ-UBND ngày 28/3/2019	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	76.348.000	69.895.000	6.453.000	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
3	Dự án: Nhà học 02 tầng 06 phòng Trường Mầm non Quang Diệm	UBND huyện Hương Sơn / Ban QL các DAĐT&XD huyện	Công ty CP Tư vấn và Xây dựng AHP	Công ty TNHH TV và XD Hoàng Phan	UBND huyện Hương Sơn	2405/QĐ-UBND ngày 26/5/2021; 2826/QĐ-UBND ngày 15/6/2021 (điều chỉnh)	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	224.947.902	218.207.193	6.740.709	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan; Giám trừ thanh toán đối với nhà thầu xây lắp
4	Dự án: Nhà hiệu bộ 02 tầng Trường THCS Phan Đình Phùng	UBND huyện Hương Sơn / Ban QL các DAĐT&XD huyện	Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Không Gian Mới	Phòng KTHT huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	8388/QĐ-UBND ngày 31/12/2020	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	520.692.971	505.681.273	15.011.698	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan; Thu hồi về ngân sách đối với nhà thầu xây lắp
5	Dự án: Nhà học bộ môn 3 tầng Trường THCS Sơn Kim, huyện Hương Sơn.	UBND huyện Hương Sơn / Ban QL các DAĐT&XD huyện	Viện quy hoạch kiến trúc xây dựng Nghệ An	Trung tâm kiểm định chất lượng công trình xây dựng Hà Tĩnh	UBND huyện Hương Sơn	Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 21/6/2021	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do đơn vị tư vấn xác định thừa khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	3.516.664	-	3.516.664	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan xử lý; cắt giảm giá trị theo hợp đồng xây lắp đối với đơn vị xây lắp

6	Dự án: Trường Tiểu học thị trấn Tây Sơn, huyện Hương Sơn; Hàng mục: Nhà học bộ môn 2 tầng 8 phòng; Cải tạo sửa chữa nhà hiệu bộ 2 tầng và nhà học 2 tầng 14 phòng, huyện Hương Sơn	Ban QLDA huyện Hương Sơn	Viện quy hoạch - Kiến trúc Xây dựng Nghệ An	Sở Xây dựng tỉnh Hà Tĩnh	UBND huyện Hương Sơn	8103/QĐ-UBND ngày 31/3/2020	2 (Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do tính toán nhầm lẫn, tính toán thừa và áp dụng chưa đúng quy định định mức đơn giá khi lập dự toán	312.247.000	288.761.986	23.485.014	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan; yêu cầu nhà thầu tư vấn thiết kế bồi hoàn số tiền theo quy định
II	Các dự án do UBND xã làm chủ đầu tư											
1	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông trục chính xã Sơn Hàm, đoạn từ quán ông Đóa thôn Phương Hoàng đến công Cây Gôm thôn Hàm Giang xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Hàm / Công ty CP DV&TM Vạn Niên Thành	Công ty CPTV và XD 999	Phòng KTHT huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Hàm	Số 89/QĐ-UBND ngày 02/6/2021	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	939.007.000	932.686.000	6.321.000	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
2	Đường giao thông liên thôn Đức Vừ - Cao Thắng xã Sơn Lễ,	UBND xã Sơn Lễ / Công ty CPXD Nhất Thống	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Minh Anh	Phòng KTHT huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn	Số 1238/QĐ-UBND ngày 25/3/2019	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	8.133.066.000	8.116.268.000	16.798.000	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
3	Nhà học 03 tầng 08 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, huyện Hương Sơn	UBND thị trấn Phố Châu/Ban QL các DAĐT&XD huyện Hương Sơn	Liên danh Công ty CPXD và TM HQ và Công ty TNHH XD TM Xuân Khoa	Công ty TNHH TV&XD Hoàng Phan	UBND huyện Hương Sơn	Số 5777/QĐ-UBND ngày 22/10/2020	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	82.688.837	61.157.247	21.532.000	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
4	Dự án: Cải tạo khu vui chơi giải trí xã Sơn Ninh, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Ninh	Công ty TNHH XD&TM Quang Minh	Phòng KTHT huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Ninh	95/QĐ-UBND ngày 25/10/2019	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	291.840.371	283.904.246	7.936.125	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
5	Dự án: Nhà học 02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Sơn Phú	UBND xã Sơn Phú	Liên danh Công ty CP XD&TM HQ và Công ty CP Tư vấn và XD Tiến Thành	Sở Xây dựng	UBND huyện Hương Sơn	5644/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	299.227.403	281.204.356	18.023.047	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
6	Dự án: Đường giao thông nông thôn xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Phú	Công ty cổ phần TV&XD Phương Hoàng	Phòng KTHT huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Phú	162/QĐ-UBND ngày 31/12/2018	(Theo Phụ lục biên bản làm việc)	Do xác định khối lượng không phù hợp tại hồ sơ thiết kế và dự toán	57.276.000	40.685.000	16.591.000	Kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý theo thẩm quyền đối với các đơn vị liên quan
Tổng cộng (Làm tròn):										160.637.000		

3	Trường Tiểu học An Hòa Thịnh, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn/Ban QL các dự án ĐT&XD huyện	Xây tường thẳng bằng gạch 2 lỗ không nung 6,5x10,5x22cm - Chiều dày ≤33cm, vữa XM M50, PCB30	203.402.668	203.402.668	203.402.668	7.702.824	Do không thực hiện theo hợp đồng	Liên danh Công ty TNHH Hoà Nhật và Công ty Cổ phần xây dựng Bình Thiên			7.702.824	
			Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ (sơn xà gỗ)	11.483.710	11.483.710	11.483.710	11.483.710			11.483.710			
			Hạng Mục Nhà Hiệu Bộ										
			Trát tường trong, dày 1,5cm, Vữa XM M75, XM PCB30	61.861.681	61.861.681	61.861.681	14.792.378			14.792.378			
	Cộng		276.748.059	276.748.059	276.748.059	33.978.913					33.978.913		
4	Gói thầu XL: Nhà hiệu bộ 3 tầng Trường THPT Cao Thắng, Xã Sơn Tây, Huyện Hương Sơn.	UBND huyện Hương Sơn/Ban quản lý các dự án và đầu tư xây dựng huyện Hương Sơn	Công tác lắp đặt lan can hành lang bằng thép hộp kích thước 80x40 dày 1.2mm sơn tĩnh điện màu nâu	63.659.995	63.659.995	63.659.995	5.023.806	Do không thực hiện đúng theo hợp đồng xây lắp	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Tân Phố		5.023.806		Giải trừ thanh toán do có nợ lãi đầu xây l
			Công tác gia công xà gỗ thép hộp mạ kẽm 50x100x1.8mm	30.647.679	30.647.679	30.647.679	6.154.777			6.154.777			
			Công tác lắp dựng xà gỗ thép	4.779.116	4.779.116	4.779.116	959.759			959.759			
	Cộng		99.086.790	99.086.790	99.086.790	12.138.342				12.138.342			
5	Gói thầu XL 01: Nhà học bộ môn 3 tầng Trường THCS Sơn Kim, huyện Hương Sơn	UBND huyện Hương Sơn/Ban quản lý các dự án và đầu tư xây dựng huyện Hương Sơn	Công tác lắp đặt lan can chiều nghỉ cầu thang bằng thép hộp mạ kẽm kích thước 40x40 dày 1.2mm sơn tĩnh điện màu ghi (Cả sơn và lắp dựng) BG	3.787.178	3.787.178	-	3.787.178	Do đơn vị xây lắp không thi công do đơn vị tư vấn thiết kế tính thừa	Công ty CP xây dựng Hải Dương	3.787.178			
			Cộng		3.787.178	3.787.178	-			3.787.178		3.787.178	
6	Gói thầu XL: Dự án Nhà học 02 tầng 06 phòng Trường Mầm non Quang Diệm	UBND huyện Hương Sơn/Ban QL các dự án ĐY&XD huyện	Công tác ốp gạch 300x600 vào tường	219.795.282	219.795.282	219.795.282	1.588.089	Do xác định khối lượng không phù hợp theo hồ sơ thiết kế và tại hợp đồng xây lắp Do thi công không đảm khối lượng hợp đồng ký kết	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Dũng Lợi		1.588.089		
			Lắp đặt trụ cầu thang bằng gỗ (cầu thang trong nhà)	5.152.620	5.152.620	5.152.620	5.152.620			5.152.620			
			Vẽ tranh cổ động ngoài trời	10.422.467	10.422.467	10.422.467	5.211.233			5.211.233			
			Lắp đặt đèn Exit (hạng mục PCCC)	2.448.678	2.448.678	2.448.678	816.226			816.226			
	Cộng					12.768.168				12.768.168			
7	Gói thầu XL: Dự án Nhà hiệu bộ 02 tầng Trường THCS Phan Đình Phùng	UBND huyện Hương Sơn/Ban QL các dự án ĐY&XD huyện	Bê tông sàn mái đổ bê tông M250 đá 1x2	128.001.864	128.001.864	128.001.864	6.910.525	Do xác định khối lượng không phù hợp theo hồ sơ thiết kế và tại hợp đồng xây lắp	Công ty TNHH Ngọc Lĩnh			6.910.525	
			Xây tường thẳng bằng gạch đất sét nung 6,5x10,5x22cm	276.856.552	276.856.552	276.856.552	4.758.242			4.758.242			
			Sơn tường ngoài nhà không bả bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	64.806.386	64.806.386	64.806.386	837.109			837.109			
			Lát đá bậc tam cấp	31.408.970	31.408.970	31.408.970	1.015.413			1.015.413			
			Lát đá bậc cầu thang	19.619.198	19.619.198	19.619.198	1.490.409			1.490.409			
	Cộng					15.011.698				15.011.698			

4	Gói thầu XL: Đầu tư xây dựng công trình Nhà học 02 tầng 08 phòng Trường tiểu học và THCS xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Lễ/Công ty CP Tư vấn Xây dựng Nhất Thống	AK.82110, Bả bằng matít vào tường (thành móng)	1.048.752	1.048.752	1.048.752	1.048.752	Do không thực hiện đúng theo hợp đồng xây lắp	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Phúc Thiện Hoàn	1.048.752	Giảm trừ thanh toán do còn nợ nhà thầu xây lắp
			TT, Sản xuất lan can hành lang (tầng 1 và tầng 2)	59.886.228	59.886.228	59.886.228	12.940.847			12.940.847	
			Cộng	60.934.980	60.934.980	60.934.980	13.989.599			13.989.599	
5	Nhà học 03 tầng 08 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, huyện Hương Sơn	UBND thị trấn Phố Châu / Ban QL các dự án ĐT&XD huyện Hương Sơn	Hạng mục Nhà học 3 tầng 8 phòng					Do xác định thừa khối lượng từ bước lập thiết kế, dự toán, hợp đồng	Công ty Cổ phần Xây lắp và Thương mại Hoàng Tùng		
			Chống thấm mái bằng màng khô nóng	82.688.837	82.688.837	82.688.837	21.531.590			21.531.590	
			Cộng	82.688.837	82.688.837	82.688.837	21.531.590			21.531.590	
6	Gói thầu XL 01: Đầu tư xây dựng công trình Nhà học 3 tầng 18 phòng Trường tiểu học thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn	UBND thị trấn Phố Châu/Ban quản lý các dự án thị trấn Phố Châu	Lan can hành lang (Bao gồm sơn tĩnh điện và công lắp đặt)	124.873.676	124.873.676	124.253.676	12.459.188	Do không thực hiện đúng theo hợp đồng xây lắp	Công ty CP Xây lắp dịch vụ và Thương mại Hoàng Tùng	620.000	11.839.188
			Trụ cầu thang	4.400.000	4.400.000	4.400.000	2.200.000			2.200.000	
			Cộng	129.273.676	129.273.676	128.653.676	14.659.188			620.000	14.039.188
7	Gói thầu XL: Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Sơn Trung đoạn từ QL8 đi UBND xã	UBND xã Sơn Trung	Bê tông giăng kênh đá 1x2 M200	1.104.318	1.104.318	1.104.318	220.864	Do thi công không đảm khối lượng hợp đồng ký kết	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Tân Phố		220.864
			Lắp đặt cầu kiện (giăng kênh)	23.236.686	23.236.686	23.236.686	4.576.923			4.576.923	
			Cộng				4.797.787			4.797.787	
8	Gói thầu XL: Nhà học 02 tầng 06 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường Mầm non Sơn Phú	UBND xã Sơn Phú	Hạng mục hàng rào: Xây tường bằng gạch đặc không nung + trát tường + quét nước xi măng + sơn không bả 01 lót 02 phủ	299.227.403	299.227.403	299.227.403	18.023.047	Do xác định khối lượng không phù hợp theo hồ sơ thiết kế và tại hợp đồng xây lắp	Công ty CP Xây lắp dịch vụ và thương mại Hoàng Tùng	18.023.047	
			Xà gỗ thép hộp mạ kẽm 100x50x2,5	52.830.854	52.830.854	52.830.854	11.028.726			11.028.726	
			Lắp dựng xà gỗ thép	8.350.822	8.350.822	8.350.822	1.743.279			1.743.279	
			Cộng				30.795.053			30.795.053	
	Gói thầu XL: Cải tạo khu vui chơi giải trí xã Sơn Ninh, huyện	UBND xã	Óp gạch vào bồn cây, gạch ceramic 250x250 mm, vữa XM cát mịn mác 75	8.251.124	8.251.124	8.251.124	8.251.124	Do thi công không đảm khối lượng hợp đồng ký kết	Công ty TNHH Hoàn	8.251.124	
			Cải tạo nền sân: làm móng cấp phối đá dăm + rải bột xác rắn + đổ bê tông nền đá 2x4	265.773.604	265.773.604	265.773.604	2.844.830			2.844.830	

II	Các dự án do UBND các xã/thị trấn làm chủ đầu tư													
1	Nâng cấp, cải tạo đường giao thông trục chính xã Sơn Hàm, đoạn từ quán ông Đón thôn Phương Hoàng đến công Cây Gôm thôn Hàm Giang xã Sơn Hàm, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Hàm/Công ty CP DV&TM Vạn Niên Thành	Đắp nền đường bằng máy lu bánh thép 16T, máy ủi 110CV, độ chặt Y/C K = 0,95	104.506.941	104.506.941	104.506.941	527.988	Do xác định thừa khối lượng từ bước lập thiết kế, dự toán	Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Tân Phố				527.988	
			Mua đắp nền hệ số đầm nén K95	688.257.681	688.257.681	688.257.681	4.307.732			4.307.732				
			Đắp nền đường bằng máy lu bánh thép 16T, máy ủi 110CV, độ chặt Y/C K = 0,98	17.847.640	17.847.640	17.847.640	181.231			181.231				
			Mua đắp nền hệ số đầm nén K98	128.394.274	128.394.274	128.394.274	1.303.761			1.303.761				
			Cộng	939.006.536	939.006.536	939.006.536	6.320.712			6.320.712				
2	Gói thầu XL: Đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học Sơn Hàm, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Hàm/Ban quản lý các dự án và đầu tư xây dựng huyện	Công tác lát đá mặt bồn hoa (mã hiệu AK.56210)	94.401.281	94.401.281	93.825.281	9.368.343	Do không thực hiện đúng theo hợp đồng xây lắp	Công ty CP Xây lắp dịch vụ và Thương mại Hoàng Tùng			576.000	8.792.343	
			Công tác bả bằng bột bả vào tường ngoài nhà (mã hiệu AK.82510)	9.775.999	9.775.999	9.775.999	9.775.999			9.775.999				
	Cộng		104.177.280	104.177.280	103.601.280	19.144.342			576.000	18.568.342				
3	Đường giao thông liên thôn Đức Vừ - Cao Thắng xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Lễ / Công ty CPXD Nhất Thống	Hạng mục nền đường	3.438.298.480	3.438.298.480	3.438.298.480	8.143.290	Do xác định thừa khối lượng từ bước lập thiết kế, dự toán, hợp đồng	Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Dũng Lợi				8.143.290	
			Đắp nền đường, máy đầm 16T, máy ủi 110CV, độ chặt Y/C K = 0,95	241.657.872	241.657.872	241.657.872	572.344			572.344				
			Mua đắp nền hệ số đầm nén K95	1.029.662.865	1.029.662.865	1.029.662.865	2.438.661			2.438.661				
			Vận chuyển đất, ô tô 7T tự đổ, phạm vi <=1000m, đất C3	393.996.029	393.996.029	393.996.029	933.143			933.143				
			Vận chuyển đất 1000m tiếp theo, ô tô 7T, cự ly <=7km, đất C3	787.991.850	787.991.850	787.991.850	1.866.285			1.866.285				
			Vận chuyển 12km ngoài phạm vi 7km, ô tô 7T, đất C3	984.989.864	984.989.864	984.989.864	2.332.857			2.332.857				
			Hạng mục mặt đường	4.694.767.583	4.694.767.583	4.694.767.583	8.655.146			8.655.146				
			Bê tông mặt đường SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, dày <=25cm, M250, đá 1x2	4.097.764.329	4.097.764.329	4.097.764.329	7.397.312			7.397.312				
			Lót bạc xác rắn	47.356.376	47.356.376	47.356.376	133.418			133.418				
			Làm móng cấp phối đá dăm lớp dưới đường làm mới (Lớp Subbase)	549.646.878	549.646.878	549.646.878	1.124.417			1.124.417				
			Cộng	8.133.066.063	8.133.066.063	8.133.066.063	16.798.436			16.798.436				

9	Hương Sơn	Sơn Ninh	Nhà đa chức năng: Trát tường trong vữa M75 + Sơn tường trong nhà không bê tông sơn Kova 1 nước lót 2 nước phủ Sơn xuất, lắp dựng khung thép hộp + Sơn sửa cửa kéo sắt hành lang sau	19.948.894	19.948.894	19.948.894	827.323	Nhật
	Cộng						16.187.250	
10	Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng xã Sơn Ninh, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Ninh	Xây đá hộc, xây móng công, vữa XM mác 100 Xây đá hộc, xây tường cánh công, vữa XM mác 100 Cộng	24.505.908 9.734.838	24.505.908 9.734.838	24.505.908 9.734.838	3.985.765 1.157.079 5.142.844	Công ty TNHH XD&TM Phú Vương
11	Gói thầu xây lắp dự án: Đường giao thông nông thôn xã Sơn Phú, huyện Hương Sơn	UBND xã Sơn Phú	Hạng mục nền, mặt đường Đắp đất bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt Y/C K=0,95 Đắp nền đường bằng máy lu bánh thép 25T, máy ủi 110CV, độ chặt Y/C K=0,95 Cộng	8.485.771 48.790.282	8.485.771 48.790.282	8.485.771 48.790.282	2.458.050 14.133.242 16.591.292	Liên danh Công ty TNHH XDDD và Công nghiệp Hoàng Thành và Công ty Cổ phần xây dựng và Thương mại Tân Phố
12	Gói thầu xây lắp dự án: Đường giao thông trực chính nội đồng xã Sơn Tiến	UBND xã Sơn Tiến	Nền đường Đất đắp K95 Đầm cọc, K=0,95 Máy đầm 16 T, K=09,5 Giá đất bồi tính trên phương tiện tại mỏ Vận chuyển đất ở 10 7T tự do, phạm vi < 4km, đất cấp 3 Đào nền đất cấp 2 bằng máy đào Đánh cấp đất cấp 2 bằng máy Đào hữu cơ bằng máy Làm móng cáp phôi đá dăm, lớp dưới đường làm mới Cộng	10.810.441 73.238.740 310.150.300 175.030.326 13.636.226 4.052.090 13.664.008 252.475.535	10.810.441 73.238.740 310.150.300 175.030.326 13.636.226 4.052.090 13.664.008 252.475.535	10.810.441 73.238.740 310.150.300 175.030.326 13.636.226 4.052.090 13.664.008 252.475.535	367.251 2.488.095 8.709.194 4.901.185 9.271 2.982.887 277.109 1.832.678 21.567.670	Liên danh Công ty TNHH XDDD và Công nghiệp Hoàng Thành và Công ty Cổ phần xây dựng và Thương mại Tân Phố
13	Công trình: Nhà chức năng tổng hợp 02 tầng và cải tạo nhà học 4 phòng trường mầm non điểm lẻ	UBND xã Sơn Trung	Xây gạch không nung 6,5 x 10,5 x 22cm, xây bậc cấp chiều dày <= 33cm, vữa xi măng mác 50 Cát đá bậc tam cấp, vữa xi măng mác 75	5.541.710 20.801.631	5.541.710 20.801.631	5.541.710 20.801.631	1.003.933 4.478.238	Công ty CP Xây dựng và Thương Mại Phúc Thiện

	Son Trung, huyện Hương Sơn		Công tác ốp gạch vào chân tường, tiền tường, viên trụ, cột	8.922.782	8.922.782	8.922.782	1.326.935		Hoàn		1.326.935			
			Cộng	6.809.106	6.809.106	6.809.106	6.809.106				6.809.106			
14	Gói thầu xây lắp dự án Nhà đa chức năng, nhà bếp trường Tiểu học Thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	UBND thị trấn Phố Châu	Hạng mục Nhà đa chức năng						Do thi công không đảm khối lượng hợp đồng ký kết	Công ty TNHH XD&TM Bình Đức				
			Đắp chữ ngoài mặt trước (Biển hiệu)	4.508.543	4.508.543	4.508.543	1.150.000						1.150.000	
			Cộng				1.150.000						1.150.000	
15	Gói thầu xây lắp dự án: Nhà học 2 tầng, 8 phòng trường THCS Trung Phú Sơn Trung, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	UBND xã Sơn Trung	Hạng mục hoàn thiện Nhà học						Do thi công không đảm khối lượng hợp đồng ký kết	Công ty CP Xây lắp dịch vụ và thương mại Hoàng Tùng				
			Trát tường thu hồi	5.476.185	5.476.185	5.476.185	5.476.185						5.476.185	
			Cộng				5.476.185						5.476.185	
TỔNG CỘNG GIÁ TRỊ XỬ LÝ VỀ KINH TẾ:				305.242.101	Đồng						3.787.178	143.506.036	157.948.886	

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

PHỤ LỤC 04: TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA CÔNG TÁC LẬP, THẨM TRA, PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN DỰ ÁN HOÀN THÀNH DO HUYỆN HƯƠNG SƠN, UBND CÁC XÃ/THỊ TRẤN ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2019-2021 (Bao gồm các dự án chuyển tiếp)

Kèm theo Kết luận thanh tra số: /KL-SKHĐT ngày tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư

STT	Tên công trình/dự án	Thời gian nghiệm thu hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng	Nhóm dự án	Tình hình triển khai thực hiện lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo thời gian quy định	Ghi chú
1	Đường giao thông cứu hộ vùng 2	13/01/2022	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
2	Đường GTNT xã Sơn Long	15/06/2022	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
3	Trạm bơm Sơn Thủy, xã Kim Hoa	15/12/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
4	Công trình Nhà học kết hợp chức năng, nhà bếp và các hạng mục phụ trợ Trường MN xã Sơn Trà	17/9/2020	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
XÃ SON BÌNH					
1	Đường giao thông nội đồng thôn 1	12/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
2	Cải tạo khuôn viên trụ sở UBND xã Sơn bình	29/4/2022	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
XÃ SON NINH					
3	Đường GTND xã Sơn Ninh	10/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
XÃ SON TIỀN					
4	Nâng cấp điểm chính và 02 điểm lẻ trường MN sơn tiền	9/2020	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
XÃ SON BẰNG					
5	Nhà bếp trường mầm non và nhà vệ sinh trường tiểu học	12/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
6	Nhà học 2 tầng 6 phòng và các hạng mục phụ trợ trường MN Sơn Bằng	12/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP

STT	Tên công trình/dự án	Thời gian nghiệm thu hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng	Nhóm dự án	Tình hình triển khai thực hiện lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo thời gian quy định	Ghi chú
	XÃ SON GIANG				
7	Đường giao thông trục chính thôn 4 xã Sơn Giang	1/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
8	Nhà thường trực, sân mương thoát nước, bồn hoa trường Mầm non Sơn Giang	0/2020	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
9	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn 8 xã Sơn Giang	4/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
10	Cải tạo, nâng cấp nhà làm việc 2 tầng Trụ sở UBND xã Sơn Giang	7/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
11	Di dời đường dây 35KV và trạm BA 320 KVA- 35/0,4KV Sơn Giang 1, xã Sơn Giang, huyện Hương Sơn	6/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
12	Cải tạo, nâng cấp nhà Bia tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ xã Sơn Giang	9/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
13	Đường dân sinh thôn 6 xã Sơn Giang	10/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP
14	Công hàng rào các hạng mục phụ trợ Trụ sở UBND xã Sơn Giang	12/2021	C	Dự án chưa được phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	Quy định tại Điều 47 Nghị định 99/2021/NĐ-CP

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Số: 37 /QĐ-SKHĐT

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thu hồi tiền sau thanh tra

GIÁM ĐỐC SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra; số 216/2013/NĐ-CP ngày 24/12/2013 về tổ chức và hoạt động thanh tra kế hoạch và đầu tư; số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của Thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-SKHĐT ngày 07/11/2022 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc thanh tra chấp hành pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan tại huyện Hương Sơn;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 144/KL-SKHĐT ngày 14/4/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc chấp hành pháp luật về đầu tư công, đấu thầu và quy định pháp luật có liên quan tại huyện Hương Sơn;

Theo đề nghị của Trưởng Đoàn thanh tra về việc thu hồi tiền nộp ngân sách Nhà nước sau thanh tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi nộp NSNN số tiền 157.949.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy triệu, chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng) lĩnh vực đầu tư xây dựng sau thanh tra của các đơn vị liên quan tại 11 dự án/gói thầu do UBND huyện Hương Sơn, UBND xã Sơn Trung, UBND xã Sơn Lễ, UBND xã Sơn Hàm, UBND thị trấn Phố Châu làm chủ đầu tư (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

Điều 2. UBND huyện Hương Sơn, UBND xã Sơn Trung, UBND xã Sơn Lễ, UBND xã Sơn Hàm, UBND thị trấn Phố Châu và các đơn vị có liên quan có trách nhiệm chuyển số tiền phải thu hồi vào tài khoản tạm giữ của Sở Kế hoạch và Đầu tư số 3949.0.1064911 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ban hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chủ tịch UBND huyện Hương Sơn; Giám đốc ban quản lý các dự án ĐT&XD huyện Hương Sơn; Chủ tịch UBND các xã/thị trấn: Sơn Trung, Sơn Lễ, Sơn Hàm, Phố Châu; Giám đốc các doanh nghiệp là đơn vị thi công các dự án/gói thầu có số tiền phải thu hồi; Kho bạc Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; Trưởng Đoàn thanh tra theo Quyết định số 65/QĐ-SKHĐT ngày 07/11/2022 và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, ĐTT, VTB.

GIÁM ĐỐC



Trần Việt Hà

PHỤ LỤC

Tổng hợp kết quả thu hồi nộp NSNN về đầu tư xây dựng sau thanh tra tại huyện Hương Sơn

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SKHĐT ngày /4/2023 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị: đồng

TT	Tên công trình, dự án	Đơn vị thi công	Thu hồi nộp NSNN
A	Dự án/gói thầu do UBND huyện Hương Sơn làm chủ đầu tư		75.587.358
1	Gói thầu xây lắp Dự án đường GTNT xã Kim Hoa, huyện Hương Sơn	Công ty TNHH Ngọc Linh	18.228.693
2	Gói thầu xây lắp Dự án Nhà hiệu bộ 02 tầng Trường THCS Phan Đình Phùng		15.011.698
3	Gói thầu xây lắp dự án Đường giao thông nông thôn xã Sơn Quang, huyện Hương Sơn	Công ty TNHH XD&TM Bình Đức	8.368.054
4	Gói thầu xây lắp dự án Trường Tiểu học An Hòa Thịnh, huyện Hương Sơn	Liên danh Công ty TNHH Hoài Nhật và Công ty Cổ phần xây dựng Bình Thiên	33.978.913
B	Các công trình, dự án do UBND xã/thị trấn làm chủ đầu tư		82.361.528
	UBND xã Sơn Hàm		
1	Gói thầu xây lắp dự án Đầu tư xây dựng công trình Nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học Sơn Hàm, huyện Hương Sơn	Công ty CP Xây lắp dịch vụ và Thương mại Hoàng Tùng	18.568.342
	UBND xã Sơn Lễ		
2	Gói thầu xây lắp dự án Đường giao thông liên thôn Đức Vừ - Cao Thắng xã Sơn Lễ, huyện Hương Sơn	Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Dũng Lợi	16.798.436

	UBND xã Sơn Trung		
3	Gói thầu xây lắp dự án Nhà học 2 tầng, 8 phòng trường THCS Trung Phú Sơn Trung, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Công ty CP Xây lắp dịch vụ và thương mại Hoàng Tùng	5.476.185
4	Gói thầu xây lắp dự án Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Sơn Trung đoạn từ QL8 đi UBND xã	Công ty CP Xây dựng và Thương mại Tân Phố	4.797.787
	UBND thị trấn Phố Châu		
5	Gói thầu xây lắp dự án Nhà học 03 tầng 08 phòng và các hạng mục phụ trợ Trường THCS Nguyễn Tuấn Thiện, huyện Hương Sơn	Công ty Cổ phần Xây lắp và Thương mại Hoàng Tùng	21.531.590
6	Gói thầu xây lắp dự án Đầu tư xây dựng công trình Nhà học 3 tầng 18 phòng Trường tiểu học thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn		14.039.188
7	Gói thầu xây lắp dự án Nhà đa chức năng, nhà bếp trường Tiểu học Thị trấn Phố Châu, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh	Công ty TNHH XD&TM Bình Đức	1.150.000
TỔNG CỘNG (làm tròn):			157.949.000

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ